

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN LÃNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2022/HS-ST
Ngày 06-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hứa Văn Thân;

Bà Nguyễn Thị Lợi.

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Sơn Lâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Lệ Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 54/TLST-HS ngày 19 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 23/2022/HSST-QĐ ngày 17 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Hứa Văn T, tên gọi khác: Không có, sinh ngày 22 tháng 7 năm 1995 tại huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn E, xã N, huyện H, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hứa Văn I, sinh năm 1971 và bà Trần Thị O, sinh năm 1972; vợ: Lành Thị Kim U, sinh năm 1996 (sống chung như vợ chồng không đăng ký kết hôn hiện nay đã bỏ đi) và 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2015; tiền án: Không có; tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử lý hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị bắt tạm giam ngày 27-4-2022 đến ngày 02-6-2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh cho đến nay; có mặt.

- Bị hại: Anh Lô Tuấn A, sinh năm 1986, địa chỉ: Thôn S, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

+ Người làm chứng:

1. Anh Hứa Văn H; vắng mặt.

2. Anh Hứa Sỹ L; vắng mặt.
3. Anh Nguyễn Khánh N; vắng mặt.
4. Anh Hứa Văn H1; vắng mặt.
5. Anh Hứa Tuấn Đ; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 26-4-2022 Hứa Văn T rủ Hứa Văn H sinh năm 2004, Hứa Sỹ L sinh năm 2008, Nguyễn Khánh N sinh năm 2003, Hứa Văn H1 sinh năm 1997 và Hứa Tuấn Đ sinh năm 2004 (cùng trú tại thôn C) đi mua gà về nướng để uống rượu. Sau khi mua được gà, cả 05 người mang gà đến cầu L thuộc thôn S, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn để nướng. Trước khi đi, Hứa Văn T lên nhà Hứa Tuấn Đ mượn 02 con dao (01 con dao to dùng để chặt củi đốt lửa và 01 con dao nhỏ dài khoảng 20cm, cán dao bằng gỗ, lưỡi dao dài khoảng 10cm dùng để xẻ thịt gà khi chín). Sau khi nướng gà chín, cả đội ngồi ăn và uống rượu với nhau thì có Lô Tuấn A sinh năm 1986, trú tại thôn S, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn cũng đến uống rượu cùng. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, giữa Hứa Văn T và Hứa Văn H1 xảy ra mâu thuẫn trong khi nói chuyện, Hứa Văn T dùng tay tát 01 phát vào mặt Hứa Văn H1, sau đó Hứa Văn H1 cũng tát lại 01 phát vào mặt Hứa Văn T. Thấy vậy, Lô Tuấn A vào can, Hứa Văn T tưởng Lô Tuấn A vào đánh mình nên đã dùng chân đá 01 phát trúng người, Lô Tuấn A bực tức nên dùng tay, chân đánh lại Hứa Văn T. Hứa Văn T nhìn xuống dưới chân thấy có con dao nhỏ để xẻ thịt gà, nên tay phải cầm dao lên chém nhiều phát vào lưng, tay, ngực của Lô Tuấn A. Sau đó Lô Tuấn A ôm Hứa Văn T và cả hai người vật lộn, trong lúc vật lộn Hứa Văn T tiếp tục dùng dao cứa nhiều phát vào người của Lô Tuấn A gây thương tích. Sau đó Lô Tuấn A bỏ chạy, Hứa Văn T bỏ dao xuống và được Hứa Sỹ L đưa đi về nhà của Hứa Sỹ L.

Ngay sau khi xảy ra sự việc, lực lượng chức năng đã lập biên bản sự việc và tiến hành truy tìm con dao là hung khí gây án, kết quả không tìm thấy. Trong quá trình điều tra, cơ quan Điều tra đã tiến hành cho Hứa Văn T nhận dạng 01 con dao có đặc điểm tương tự như con dao mà Hứa Văn T và những người làm chứng đã mô tả. Hứa Văn T nhận ra con dao có đặc điểm tương tự như con dao nhận dạng mà Hứa Văn T dùng làm hung khí gây thương tích cho Lô Tuấn A.

Ngày 27-4-2022, Lô Tuấn A vào Trung tâm y tế huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn khám và điều trị đa vết thương (vết thương hở và vết xây xước) tại các vị trí ngực, lưng và cánh tay trái do bị Hứa Văn T dùng dao gây thương tích và có đơn đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Hứa Văn T.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích (tại thời điểm) số 103/2022/PYTT ngày 27-4-2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với Lô Tuấn A, về thương tích: vết thương 02 vết xây xước vùng ngực tương ứng đầu trong xương đòn trái kích thước 03cm x 0,2cm

và 0,2cm x 0,1cm; vết thương bả vai trái, kích thước 5,5cm x 4,5cm; 02 vết thương vùng lưng tương ứng đốt số D4 – D5, kích thước 5,5cm x 0,2cm và 05cm x 0,2cm; vết thương cực dưới xương bả vai trái, kích thước 07cm x 0,2cm; 02 vết sây xước lưng trái, kích thước 02cm x 0,2cm và 2,5cm x 0,1cm; vết sây xước khoang liên sườn 8 đường nách sau bên trái, kích thước 1,5cm x 0,3cm; 02 vết sây xước vùng thắt lưng tương ứng đốt sống L4 –L5, kích thước 1,5cm x 0,3cm và 01cm x 0,5cm; vết thương 1/3 giữa mặt sau cánh tay trái, kích thước 7,5cm x 0,5cm; vết thương mặt sau ngoài khuỷu tay trái, kích thước 3,5cm x 1,5cm; vết sây xước 1/3 trên mặt sau ngoài cẳng tay trái, kích thước 11cm x 0,5cm.

Phân kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Lô Tuấn A tại thời điểm: Các vết thương, sây xước vùng ngực, lưng, tay trái: 05% (năm phần trăm). Cơ chế hình thành thương tích: do vật sắc tác động trực tiếp gây nên.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích (bổ sung) số: 128/2022/PYTT ngày 23-5-2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với Lô Tuấn A hiện tại: Tổng tỷ lệ 16% (mười sáu phần trăm).

Tại bản Cáo trạng số 54/CT-VKS ngày 18 tháng 7 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Hứa Văn T về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Hứa Văn T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi dùng dao chém gây thương tích Lô Tuấn A vào ngày 26-4-2022. Nguyên nhân xảy ra vụ việc do trong lúc ngồi uống rượu giữa bị cáo và Hứa Văn H1 xảy ra mâu thuẫn, Lô Tuấn A vào can ngăn, Hứa Văn T tưởng Lô Tuấn A xông vào đánh mình nên đã dùng chân đá vào người Lô Tuấn A và Lô Tuấn A có dùng tay, chân đánh lại Hứa Văn T. Do Hứa Văn T đã uống rượu và hiểu lầm nên đã dùng dao chém nhiều phát vào người Lô Tuấn A. Lời khai của Hứa Văn T phù hợp với lời khai của Lô Tuấn A, phù hợp với lời khai của những người làm chứng và phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án.

Bị hại anh Lô Tuấn A vắng mặt tại phiên tòa, tại cơ quan điều tra anh Lô Tuấn A trình bày: Tối ngày 26-04-2022, trong khi đang ngồi uống rượu với Hứa Văn H, Hứa Văn H1, Hứa Văn T, Hứa Sỹ L, Nguyễn Khánh N, Hứa Tuấn Đ thì thấy Hứa Văn H1 và Hứa Văn T xảy ra mâu thuẫn trong lúc nói chuyện. Anh vào can thì bị Hứa Văn T đá 01 phát trúng vào người nên anh đã dùng tay chân đánh lại bị cáo dẫn đến bị cáo dùng dao chém vào vùng ngực, lưng, tay trái, theo kết luận giám định thương tích là 16% (mười sáu phần trăm). Các vết thương chủ yếu là phần mềm, hiện nay đã khỏi. Sau khi xảy ra sự việc, bị cáo đã bồi thường cho anh với số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng) nay anh cũng không yêu cầu bồi thường thiệt hại gì thêm. Anh xin Tòa án giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và đề nghị được xét xử vắng mặt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hứa Văn T phạm tội Cố ý gây thương tích. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Hứa Văn T từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo; thời gian thử thách từ 04 (bốn) năm đến 05 (năm) năm.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Áp dụng Điều 584, 585 và 590 của Bộ luật Dân sự, ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại; bị cáo đã bồi thường thiệt hại xong cho bị hại anh Lô Tuấn A với số tiền là 2.000.000đ (hai triệu đồng).

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo hối hận về hành vi của mình đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không khiếu nại quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị hại anh Lô Tuấn A vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có yêu cầu xét xử vắng mặt, ngoài ra bị hại đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, đã được bị cáo bồi thường thiệt hại đầy đủ, có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Những người làm chứng anh Hứa Văn H, anh Hứa Sỹ L, anh Nguyễn Khánh N, anh Hứa Văn H1, anh Hứa Tuấn Đ vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ vụ án. Xét thấy, việc vắng mặt của bị hại và những người làm chứng nói trên không ảnh hưởng đến việc xét xử, do đó căn cứ Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng, phù hợp với Bản kết luận giám định pháp y về thương tích (tại thời điểm) số: 103/2022/PYTT ngày 27-4-2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Lạng Sơn và Bản kết luận giám định pháp y về thương tích (bổ sung) số: 128/2022/PYTT ngày 23-5-2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Lạng Sơn và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 21 giờ ngày 24-6-2022, tại thôn S, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, bị cáo Hứa Văn T đã dùng dao (dao bé có chiều dài khoảng 20cm, cán bằng gỗ, lưỡi dao dài khoảng 10cm) cứa nhiều phát vào người của Lô Tuấn A, gây thương tích với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 16% (mười sáu phần trăm). Hành vi của bị cáo Hứa Văn T đã phạm vào tội Cố ý

gây thương tích, quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Vì vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn truy tố đối với bị cáo về tội Cố ý gây thương tích, quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, đã xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật, tuy nhiên xuất phát từ việc anh Lô Tuấn A có dùng tay, chân đánh bị cáo, bị cáo do không kìm chế được bản thân nên đã dẫn đến hành vi phạm tội.

[5] Để có mức hình phạt phù hợp đối với bị cáo, cần xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau:

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội đã thực hiện. Bị cáo và bị hại tự nguyện thỏa thuận số tiền bồi thường thiệt hại là 2.000.000 đ (hai triệu đồng) và bị cáo đã thực hiện khắc phục toàn bộ số tiền 2.000.000 đ (hai triệu đồng) cho bị hại, bị hại cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, trong vụ án bị hại cũng có một phần lỗi. Do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[8] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; do đó xác định bị cáo là người có nhân thân tốt. Ngoài ra hoàn cảnh gia đình của bị cáo hiện nay rất khó khăn, vợ đã bỏ đi, bị cáo phải một mình nuôi hai con nhỏ. Đây cũng là tình tiết để Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[9] Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Ngoài ra trong vụ án bị hại cũng có một phần lỗi, bị cáo đã bồi thường thiệt hại khắc phục toàn bộ cho bị hại, bị hại cũng đã xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đồng thời bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, đã ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, do đó xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mà áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo cũng là phù hợp theo Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo; Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15-4-2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo. Qua đó để bị

cáo được lao động, chăm sóc cho gia đình và thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật, tự giác cải tạo để trở thành người có ích cho xã hội.

[10] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Trước khi mở phiên toà bị cáo và bị hại đã tự nguyện thỏa thuận tổng số tiền bị cáo phải bồi thường cho bị hại là 2.000.000 đồng (hai triệu đồng), bị cáo đã bồi thường thiệt hại xong cho bị hại với số tiền là 2.000.000 đồng (hai triệu đồng). Bị hại cũng nhất trí không yêu cầu bồi thường thiệt hại gì thêm. Sự thỏa thuận này giữa các bên là tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[11] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[13] Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 280; 357; 468; 584; 585; 586; 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 136; Điều 331; 332; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hứa Văn T phạm tội Cố ý gây thương tích.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hứa Văn T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo; thời gian thử thách 05 (năm) năm, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 06 tháng 9 năm 2022.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện H, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án Hình sự 02 (hai) lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo Hứa Văn T và bị hại Lô Tuấn A. Cụ thể bị cáo Hứa Văn T phải bồi thường cho bị hại Lô Tuấn A tổng số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng). Xác nhận bị cáo Hứa Văn T đã bồi thường thiệt hại xong cho bị hại Lô Tuấn A với số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng).

4. Về án phí: Bị cáo Hứa Văn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Văn Lãng, T. Lạng Sơn;
- Công an huyện Văn Lãng, T. Lạng Sơn;
- Đội Tổng hợp Công an H. Văn Lãng, T. Lạng Sơn;
- Chi cục THADS huyện Văn Lãng, T. Lạng Sơn;
- Chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thùy Linh